TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2022/HSST
Ngày: 25/03/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Mạnh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tống Văn Đông; Bà Pờ Hồng Vân

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn, Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường tè, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên toà: Ông Lương Gia Khánh, kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2022/HSST, ngày 25 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2022/QĐXXST – HS, ngày 10 tháng 03 năm 2022 đối với bị cáo:

Hạng A Ch - Tên gọi khác: không; Sinh năm:1987; sinh tại: xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: bản C, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Đoàn, Đảng: không; Trình độ học vấn: không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Hạng Chái Nh - Sinh năm: 1949; Con bà: Thào Thị D - Sinh năm 1950; Bị cáo có vợ là Sùng Thị Ch- Sinh năm: 1988; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất, sinh năm: 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/08/2021 đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

* Người Bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Xuân Oánh - Luật sư, cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu - Có mặt.

* Người làm chứng: Giàng A L - Trú tại: bản Cô L, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu - Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 31/8/2021, Hạng A Ch đi bộ sang bản T, xã T, huyện M, Tỉnh Lai Châu để thăm người nhà, khi Ch đi đến ngã ba đường rẽ vào bản C, thì Ch gặp một người đàn ông, Ch không biết tên. Do muốn có Heroine để sử dụng, nên

Ch đã trao đổi và mua của người đàn ông này 01 gói Heroine với số tiền 2.000.000 đồng *(gói Heroine được gói bằng mảnh ni lon màu hồng)*. Mua được Heroine, Ch cất giấu vào trong túi quần bên trái đang mặc, rồi đi về nhà, về đến bản C, Ch vào nhà của Hạng A C ăn cơm, uống rượu cùng C. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, C đi lên nương, còn Ch ở lại nhà C, khi ở trong nhà C, Ch lấy gói Heroine bẻ một ít để sử dụng (hít), số Heroine còn lại Ch gói lại và cất giấu trong túi quần đang mặc. Khi Ch đang hít Heroine thì có Giàng A L, là người cùng bản đi vào nhà C, khi vào trong nhà C, L nhìn thấy Ch đang hít Heroine, L xin Ch sử dụng, thì được Ch cho sử dụng cùng. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi Lùng và Ch đang sử dụng Heroine tại nhà C thì bị tổ công tác Công an xã T, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 01 gói bột khô, vón cục màu trắng.

Qua xác định khối lượng và giám định chất ma túy, tại kết luận giám định số 95, của người giám định theo vụ việc, đã xác định 01 gói chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Hạng A Ch có khối lượng là 10,05 gam. Tại bản Kết luận giám định số: 725/GĐ–KTHS, ngày 05/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận 01 mẫu bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Hạng A Ch gửi đến giám định đều là ma túy, loại Heroine.

Tại Cáo trạng số:15/CT- VKS– MT, ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo Hạng A Ch về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hạng A Ch phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, Điều 50; điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Hạng A Ch từ 7 năm 6 tháng tù đến 8 năm tù.

Về hình phạt bổ sung, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, vì bị cáo là người nghiện, kinh tế khó khăn, không có điều kiện thi hành.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a,c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy gồm: 7,6 gam Herine còn lại sau giám định; 01 mảnh ni lon màu hồng; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ.

Về án phí hình sự sơ thẩm, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Người bào chữa cho bị cáo Hạng A Ch, trình bày luận cứ bào chữa, người bào chữa nhất trí với luận tội của kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 2 Điều 249 ; Điều 38 BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội khóa XIV; đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo vì bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn.

Tại phiên tòa bị cáo Hạng A Ch khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo là thống nhất, phù hợp với các lời khai, tài liệu tại cơ quan Điều tra; Bị cáo nhất trí với ý kiến bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến gì bổ sung; Bị cáo nhất trí luận tội và đề nghị của kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu và Điều tra viên, Kiểm sát viên được phân công điều tra, truy tố, trong quá trình thực hiện đã tuân thủ đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Vì muốn có Heroine để sử dụng, vào khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 31/08/2021, trên đường đi từ bản Cô Lô Hồ đến bản Tà Tổng, xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, khi đi đến ngã ba đường rẽ vào bản Cô Lô Hồ, Hạng A Ch đã gặp và mua được của người đàn ông dân tộc Mông 01 gói Heroine. Mua được Heroine, Ch đi về nhà, khi đến bản Cô Lô Hồ, Ch đi vào nhà anh Giàng A C, ăn cơm, uống rượu tại nhà C. Sau khi ăn cơm xong, C đi làm nương, gia đình C không có ai ở nhà, Ch lấy gói Heroine, bẻ một ít sử dụng bằng hình thức hít, khi Ch đang hít Heroine thì có Giàng A L đến xin Ch hít cùng. Khi Ch và L đang sử dụng Heroine thì bị tổ công tác Công an xã Tà Tổng bắt quả tang thu giữ của Ch 01 gói Heroine có khối lượng 10,05 gam.

Như vậy khẳng định, hành vi mua 10,05 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng của Hạng A Ch đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng số: 15/CT - VKS - MT, ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố đối với Hạng A Ch về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"' theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ việc mua Heroine tàng trữ để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng do muốn có Heroine để sử dụng, nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý

các chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân, bị cáo Hạng A Ch có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo chưa có tiền án tiền sự, bị cáo là người nghiện chất ma túy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, không có trình độ học vấn, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cần được áp dụng cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa, xét thấy, bị cáo Hạng A Ch là người nghiện chất ma túy, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này, theo lời khai của Hạng A Ch, số Heroin Ch có được là do Ch mua của một người đàn ông dân tộc Mông, tại khu vực ngã ba đường rẽ bản Cô Lô Hồ, xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, nhưng Ch không biết rõ lai lịch của người này, nên không có cơ sở để điều tra xử lý được đối với người này. Đối với Giàng A L là người được Ch cho sử dụng (hít Heroine cùng), khi bắt giữ L không có Heroine, nên cơ quan Điều tra đã xử lý hành chính đối với Giàng A L là đúng quy định pháp luật.

[6] Về vật chứng: Đối với những vật chứng thu giữ còn lại gồm: 7,6 gam Heroine còn lại sau giám định, đây là chất cấm lưu hành cần phải tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 mảnh ni lon màu hồng và 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ, đây là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội cần phải tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Xét thấy, bị cáo Hạng A Ch là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên và ý kiến đề nghị của người bào chữa là có căn cứ, Hội đồng xét xử cần phải chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 331;

Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí.

1. Tuyên bố bị cáo Hạng A Ch phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Xử phạt bị cáo Hạng A Ch 07 (bảy) năm 06 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 31/8/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 7,6 gam Heroine còn lại sau giám định, 01 mảnh ni lon màu hồng và 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ.

Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường tè, tỉnh Lai Châu, theo biên bản giao nhận vật chứng số 48, ngày 25/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

3. Về án phí: Miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hạng A Ch.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Thi hành án hình sự;
- VKSND huyện;
- Thi hành án dân sự huyện;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người bào chữa
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)
Đỗ Mạnh Trang